TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 22 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2025/TLST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn 2, xã Ea Kh, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Đinh Thị N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn 2, xã Ea Kh, tỉnh Đắk Lắk.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị N thừa nhận có nợ bà Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Bà Đinh Thị N chấp nhận trả số tiền 10.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị T, thời hạn cụ thể như sau:

Lần 1: Chậm nhất ngày 30/10/2025 trả số tiền 3.000.000 đồng.

Lần 2: Chậm nhất vào ngày 30/01/2026 trả số tiền 3.000.000 đồng.

Lần 3: Chậm nhất vào ngày 30/3/2026 trả số tiền 4.000.000 đồng.

Trường hợp bà Đinh Thị N chậm trả bất kỳ lần trả nợ nào theo như thỏa thuận nêu trên bà T có quyền yêu cầu Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 – Đắk Lắk thi hành toàn bộ số nợ 10 triệu đồng.

Về lãi suất: Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét. Bà Đinh Thị N phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo khoản 2 Điều 357 BLDS.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Bà Đinh Thị N phải chịu

300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Năng Quân